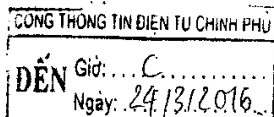


THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2016/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2016



QUYẾT ĐỊNH

Về việc thực hiện cơ chế quản lý tài chính và biên chế
đối với Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan giai đoạn 2016 - 2020

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 1094/NQ-UBTVQH13 ngày 18 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về cơ chế quản lý tài chính và biên chế đối với Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về việc thực hiện cơ chế quản lý tài chính và biên chế đối với Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về cơ chế quản lý tài chính và biên chế áp dụng đối với Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan thuộc Bộ Tài chính giai đoạn 2016 - 2020.

2. Đối tượng áp dụng

a) Bộ Tài chính và các Bộ, ngành có liên quan;

b) Tổng cục Thuế; Cục Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chi cục Thuế quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; các đơn vị dự toán và các đơn vị sự nghiệp thuộc Tổng cục Thuế;

c) Tổng cục Hải quan; Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chi cục Hải quan thuộc Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực

thuộc Trung ương; các đơn vị dự toán và các đơn vị sự nghiệp thuộc Tổng cục Hải quan.

Điều 2. Mục tiêu, yêu cầu

1. Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước đối với các khoản thu ngân sách nhà nước và các chức năng, nhiệm vụ được giao của Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong các lĩnh vực thuế, hải quan, nhất là cải cách thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ quản lý theo hướng hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao chất lượng hoạt động nghiệp vụ, bảo đảm tính công khai, minh bạch, đơn giản, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và nhân dân thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tham gia vào quá trình giám sát công chức thuế, hải quan thực thi pháp luật.

3. Đổi mới cơ chế quản lý biên chế và kinh phí đối với hoạt động của cơ quan Thuế, cơ quan Hải quan, thúc đẩy việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, xây dựng lực lượng trong sạch, vững mạnh, có trình độ chuyên môn cao; trao quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm cho thủ trưởng đơn vị trong tổ chức thực hiện công việc, sử dụng lao động và sử dụng các nguồn lực tài chính.

4. Chủ động sử dụng nguồn kinh phí được giao, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, góp phần bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức; tập trung đầu tư cơ sở vật chất, hiện đại hóa công nghệ thông tin và trang thiết bị, công nghệ quản lý, bảo đảm điều kiện hội nhập quốc tế; tăng cường đào tạo kiến thức nghiệp vụ và kỹ năng quản lý hiện đại cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

5. Thực hiện công khai, dân chủ theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức Thuế, Hải quan.

Điều 3. Về biên chế

1. Biên chế của Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan từ năm 2016 trở đi ổn định theo chỉ tiêu biên chế được cấp thẩm quyền giao đến tháng 3 năm 2015. Trên cơ sở đó, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan sắp xếp, bố trí sử dụng hợp lý số biên chế được giao theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Trong trường hợp đặc biệt, khi Chính phủ giao thêm chức năng, nhiệm vụ mới hoặc Nhà nước có quy định chia tách địa giới hành chính phải thành lập bổ sung các Cục, Chi cục Thuế, Hải quan, Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Ngoài số biên chế được giao, đối với công việc không quy định phải do công chức thực hiện, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan được thực hiện ký hợp đồng thuê khoán công việc và hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguồn kinh phí bảo đảm hoạt động

1. Kinh phí bảo đảm hoạt động của Tổng cục Thuế và Tổng cục Hải quan

a) Kinh phí bảo đảm hoạt động của Tổng cục Thuế (bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư xây dựng, mua sắm hiện đại hóa trang thiết bị) theo mức ổn định là 1,8% trên dự toán thu ngân sách nhà nước hàng năm do Quốc hội, Chính phủ giao Tổng cục Thuế thực hiện (không bao gồm: thu tại xã, thu xổ số kiến thiết, thu từ việc bán cổ phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước, thu khác của ngân sách) và được tổng hợp trong dự toán thu - chi ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Tài chính trình Chính phủ, Quốc hội quyết định;

b) Kinh phí bảo đảm hoạt động của Tổng cục Hải quan (bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư xây dựng, mua sắm hiện đại hóa trang thiết bị) theo mức ổn định là 2,1% trên dự toán thu ngân sách nhà nước hàng năm do Quốc hội, Chính phủ giao Tổng cục Hải quan thực hiện và được tổng hợp trong dự toán thu - chi ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Tài chính trình Chính phủ, Quốc hội quyết định.

2. Ngoài mức kinh phí được giao quy định tại khoản 1 Điều này, hàng năm Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan còn được sử dụng các nguồn kinh phí sau:

a) Kinh phí ngân sách nhà nước giao

- Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ;

- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo chương trình của Nhà nước;

- Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác của Chính phủ ngoài nhiệm vụ thường xuyên;

- Thực hiện tinh giản biên chế theo chế độ do Nhà nước quy định;

b) Phí và lệ phí được phép để lại theo quy định của pháp luật phí, lệ phí;

c) Các nguồn kinh phí hợp pháp khác được sử dụng theo quy định của pháp luật.

3. Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan tự trang trải các khoản chi tăng thêm theo chính sách, chế độ mới do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo chủ trương và yêu cầu thay đổi chính sách hiện hành. Trường hợp do các yếu tố khách quan mà mức kinh phí được giao của Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan theo quy định tại khoản 1 Điều này không đủ để bảo đảm mức chi tối thiểu duy trì hoạt động của bộ máy thì Bộ trưởng Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 5. Sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động

1. Nguồn kinh phí quy định tại khoản 1 Điều 4 được phân bổ và giao dự toán cho Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan bảo đảm: chi đầu tư xây dựng tối thiểu 10%, chi mua sắm hiện đại hóa trang thiết bị tối thiểu 25% và chi hoạt động thường xuyên tối đa 65% trên tổng dự toán chi được giao.

2. Nội dung sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động

a) Chi đầu tư xây dựng

- Thực hiện các dự án đầu tư, công trình của Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành của Nhà nước;

- Trong trường hợp cần thiết, phải tập trung vốn đẩy nhanh tiến độ để sớm đưa vào khai thác, sử dụng dự án, công trình đang triển khai nhưng chưa bố trí đủ vốn, Bộ trưởng Bộ Tài chính được điều chuyển vốn đầu tư đã bố trí của dự án, công trình thuộc Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ.

Việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật về xây dựng.

b) Chi mua sắm hiện đại hóa trang thiết bị

- Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ;

- Chi ứng dụng công nghệ thông tin theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Thực hiện các chương trình, dự án của Bộ Tài chính có phục vụ nhiệm vụ chuyên môn của Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

c) Chi hoạt động thường xuyên: kinh phí chi hoạt động thường xuyên của Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan gồm các nội dung sau:

- Chi thanh toán cá nhân (bao gồm cả chi tiền lương tăng thêm, chi khen thưởng theo chế độ do Nhà nước quy định, chi thuê khoán công việc và hợp đồng lao động thuê ngoài theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Quyết định này);

- Chi quản lý hành chính và chi bảo đảm các hoạt động nghiệp vụ chuyên môn, gồm:

- + Chi các khoản dịch vụ công cộng, vật tư văn phòng, thông tin truyền thông, liên lạc, hội nghị, công tác phí, thuê mướn (bao gồm cả thuê tổ chức, đơn vị cung cấp dịch vụ phục vụ công tác chuyên môn của cơ quan thuế, hải quan) và một số khoản chi khác theo quy định;

- + Chi tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thuế, hải quan; hỗ trợ người nộp thuế;

- + Chi các nghiệp vụ đặc thù về chống buôn lậu, kiểm tra, kiểm soát, tình báo hải quan nhằm ngăn chặn các hành vi trốn lậu thuế, vi phạm pháp luật và đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ thuế, hải quan;

- + Chi mua vật tư, ấn chỉ, ủy nhiệm thu thuế, trang phục, huấn luyện và nuôi chó nghiệp vụ, quản lý rủi ro và các khoản chi nghiệp vụ đặc thù khác;

- + Chi phối hợp tổ chức thực hiện nhiệm vụ;